

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 33 /2025/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sóc Trăng, ngày 31 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định một số nội dung về thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phân cấp thẩm quyền thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng.

Quyết định này quy định về quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan chuyên môn về xây dựng, các chủ đầu tư, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng thực hiện quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

1. Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành theo quy định tại khoản 6 Điều 121 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng trừ các dự án, công trình quy định tại khoản 3 Điều này.

2. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng đối với dự án, công trình được đầu tư xây dựng trong phạm vi các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh trừ các dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước mà Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng được giao làm chủ đầu tư.

3. Phòng có chức năng quản lý về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với dự án, công trình được đầu tư trên địa bàn hành chính của huyện, cụ thể:

a) Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng có công trình chỉ từ cấp III trở xuống, trừ các dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư.

b) Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư.

Điều 4. Quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư

1. Đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư

Cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 3 Quyết định này chủ trì thẩm định các nội dung thuộc trách nhiệm của người quyết định đầu tư (theo quy định tại khoản 13, khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 và Điều 15 Nghị định 175/2024/NĐ-CP), tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng (nếu có); ý kiến của các cơ quan thực hiện chức năng quản lý ngành, lĩnh vực

có liên quan (nếu có), trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án, quyết định đầu tư xây dựng.

2. Đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư

Phòng có chức năng quản lý về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo phân cấp tại khoản 3 Điều 3 Quyết định này chủ trì thẩm định các nội dung thuộc trách nhiệm của người quyết định đầu tư (theo quy định tại các Điều 56, Điều 57 của Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13, khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 và Điều 15 Nghị định 175/2024/NĐ-CP), tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng (nếu có); ý kiến của các cơ quan thực hiện chức năng quản lý ngành, lĩnh vực có liên quan (nếu có), trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt dự án, quyết định đầu tư xây dựng.

3. Đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư

Tổ chức, cá nhân được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao quản lý, thực hiện dự án có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định của Phòng có chức năng quản lý về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo phân cấp tại Khoản 3 Điều 3 Quyết định này; ý kiến của các cơ quan thực hiện chức năng quản lý ngành, lĩnh vực có liên quan (nếu có), trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt dự án, quyết định đầu tư xây dựng.

4. Quy trình thẩm định điều chỉnh, phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư thực hiện theo khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này và Điều 23 Nghị định 175/2024/NĐ-CP.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Xây dựng:

a) Phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Quyết định này.

c) Theo dõi, tổng hợp đề nghị của các địa phương, đơn vị trong quá trình thực hiện hoặc khi có quy định mới của các Bộ, ngành Trung ương, nếu thấy cần thiết thì kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ kịp thời Quyết định này.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng;

a) Thực hiện quản lý nhà nước về những nội dung theo quy định của Quyết định này.

b) Thực hiện báo cáo định kỳ về công tác thẩm định theo phân cấp quản lý trước ngày 15 tháng 12 hàng năm và gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, theo dõi, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định phân cấp thẩm quyền thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Trưởng các phòng có chức năng quản lý về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./mt

Nơi nhận:

- Nhu Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KTVB & QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, XD ul (2b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Lâu